

## **CHƯƠNG V: ĐẠI CHỦNG UẨN (Tiếp Theo)**

### **Phẩm Thứ Tư: LUẬN VỀ CHẤP THỌ**

#### **LUẬN VỀ CHẤP THỌ (Phần 1)**

Đại chủng có chấp thọ cùng với Đại chủng có chấp thọ, làm mấy duyên? Các chương như vậy và giải thích về nghĩa từng chương đã lĩnh hội rồi, tiếp theo cần phải phân biệt rộng ra.

Hỏi: Vì sao soạn ra phần luận này?

Đáp: Bởi vì đó là ý của người soạn luận muốn như vậy, tùy theo ý muốn ấy mà soạn luận, nhưng không trái với pháp tướng thì không cần phải vặn hỏi. Lại nữa, muốn ngăn chặn người khác nói về pháp nhân duyên và đời quá khứ-vị lai không phải là có thật, ý hiển bày về các nhân duyên quá khứ-vị lai là có thật, cho nên soạn ra phần luận này.

Trong này, Đại chủng có chấp thọ, đó là sát-na hiện tại thuộc về số hữu tình, do tâm-tâm sở pháp mà chấp thọ Đại chủng. Đại chủng không có chấp thọ, đó là quá khứ-vị lai và một phần hiện tại thuộc về số hữu tình, cùng với Đại chủng vốn có thuộc về tất cả số phi hữu tình của ba đời. Đây gọi là Tỳ-bà-sa tóm lược ở nơi này.

Hỏi: Đại chủng có chấp thọ cùng với Đại chủng có chấp thọ, làm mấy duyên?

Đáp: Nhân và Tăng thượng. Nhân là một nhân, đó là nhân Câu hữu. Tăng thượng, đó là không ngăn cản đối với sinh khởi và chỉ riêng không có chướng ngại.

Nhưng có sai biệt, đó là một quả thì khác loại hưởng về với nhau làm Nhân và Tăng thượng, không phải là một quả thì chỉ có một Tăng thượng.

Hỏi: Đại chủng có chấp thọ cùng với Đại chủng không có chấp thọ, làm mấy duyên?

Đáp: Nhân và Tăng thượng. Nhân là một nhân, đó là nhân Đồng loại. Tăng thượng, nói như trước.

Nhưng có sai biệt, đó là Đại chủng có chấp thọ cùng với Đại chủng thuộc về số hữu tình vị lai, làm Nhân và Tăng thượng; cùng với Đại chủng không có chấp thọ khác, chỉ là một Tăng thượng.

Hỏi: Đại chủng không có chấp thọ cùng với Đại chủng không có chấp thọ, làm mấy duyên?

Đáp: Nhân và Tăng thượng. Nhân là hai nhân, đó là nhân Câu

hữu- Đồng loại. Tăng thượng, nói như trước.

Nhưng có sai biệt, đó là Đại chủng thuộc về số hữu tình quá khứ cùng với Đại chủng thuộc về số hữu tình quá khứ, làm Nhân và Tăng thượng. Nhân là hai nhân, đó là nhân Câu hữu-Đồng loại. Tăng thượng, nói như trước. Cùng với Đại chủng thuộc về số hữu tình vị lai, và Đại chủng không có chấp thọ thuộc về số hữu tình hiện tại, làm Nhân và Tăng thượng. Nhân là một nhân, đó là nhân Đồng loại. Tăng thượng, nói như trước. Cùng với Đại chủng không có chấp thọ khác, chỉ là một Tăng thượng.

Đại chủng thuộc về số phi hữu tình quá khứ cùng với Đại chủng thuộc về số phi hữu tình quá khứ, làm Nhân và Tăng thượng. Nhân là hai nhân, đó là nhân Câu hữu-Đồng loại. Tăng thượng, nói như trước. Cùng với Đại chủng thuộc về số phi hữu tình vị lai-hiện tại, làm Nhân và Tăng thượng. Nhân là một nhân, đó là nhân Đồng loại. Tăng thượng, nói như trước. Cùng với Đại chủng thuộc về số hữu tình quá khứ-vị lai, và Đại chủng không có chấp thọ thuộc về số hữu tình hiện tại, chỉ là một Tăng thượng.

Đại chủng thuộc về số hữu tình vị lai cùng với Đại chủng thuộc về số hữu tình vị lai, làm Nhân và Tăng thượng. Nhân là một nhân, đó là nhân Câu hữu. Tăng thượng, nói như trước. Cùng với Đại chủng không có chấp thọ khác, chỉ là một Tăng thượng.

Đại chủng thuộc về số phi hữu tình vị lai cùng với Đại chủng thuộc về số phi hữu tình vị lai, làm Nhân và Tăng thượng. Nhân là một nhân, đó là nhân Câu hữu. Tăng thượng, nói như trước. Cùng với Đại chủng không có chấp thọ khác, chỉ là một Tăng thượng.

Đại chủng không có chấp thọ thuộc về số hữu tình hiện tại cùng với Đại chủng không có chấp thọ thuộc về số hữu tình hiện tại, làm Nhân và Tăng thượng. Nhân là một nhân, đó là nhân Câu hữu. Tăng thượng, nói như trước. Cùng với Đại chủng thuộc về số hữu tình vị lai, làm Nhân và Tăng thượng. Nhân là một nhân, đó là nhân Đồng loại. Tăng thượng, nói như trước. Cùng với Đại chủng không có chấp thọ khác, chỉ là một Tăng thượng.

Đại chủng thuộc về số phi hữu tình hiện tại cùng với Đại chủng thuộc về số phi hữu tình hiện tại, làm Nhân và Tăng thượng. Nhân là một nhân, đó là nhân Câu hữu. Tăng thượng, nói như trước. Cùng với Đại chủng thuộc về số phi hữu tình vị lai, làm Nhân và Tăng thượng. Nhân là một nhân, đó là nhân Đồng loại. Tăng thượng, nói như trước. Cùng với Đại chủng không có chấp thọ khác, chỉ là một Tăng thượng.

Hỏi: Đại chủng không có chấp thọ cùng với Đại chủng có chấp thọ, làm mấy duyên?

Đáp: Nhân và Tăng thượng. Nhân là một nhân, đó là nhân Đồng loại. Tăng thượng, nói như trước.

Nhưng có sai biệt, đó là Đại chủng thuộc số hữu tình quá khứ cùng với Đại chủng có chấp thọ, làm Nhân và Tăng thượng. Nhân là một nhân, đó là nhân Đồng loại. Tăng thượng, nói như trước. Đại chủng không có chấp thọ khác cùng với Đại chủng có chấp thọ, chỉ là một Tăng thượng.

Đã nói về Đại chủng, nay sẽ nói đến Sở tạo.

Sở tạo cũng có hai loại, đó là có chấp thọ và không có chấp thọ. Sát-na hiện tại thuộc về số hữu tình, do tâm-tâm sở pháp mà chấp thọ, đó là có chấp thọ. Quá khứ-vị lai và một phần hiện tại thuộc về số hữu tình, cùng với tất cả thuộc về số phi hữu tình của ba đời, là không có chấp thọ. Đây gọi là Tỳ-bà-sa tóm lược ở nơi này.

Hỏi: Sắc sở tạo có chấp thọ cùng với Sắc sở tạo có chấp thọ, làm mấy duyên?

Đáp: Một Tăng thượng, nghĩa về Tăng thượng nói như trước. Không có nhân, bởi vì Sắc sở tạo Hữu đối lẫn lượt chuyển đổi, hưởng về nhau không phải là nhân Câu hữu.

Hỏi: Sắc sở tạo có chấp thọ cùng với Sắc sở tạo không có chấp thọ, làm mấy duyên?

Đáp: Nhân và Tăng thượng. Nhân là hai nhân, đó là nhân Đồng loại-Dị thực. Tăng thượng, nói như trước.

Nhưng có sai biệt, đó là Sắc sở tạo có chấp thọ cùng với Sắc sở tạo thuộc số hữu tình vị lai, làm Nhân và Tăng thượng; cùng với Sắc sở tạo không có chấp thọ khác, chỉ là một Tăng thượng.

Hỏi: Sắc sở tạo không có chấp thọ cùng với Sắc sở tạo không có chấp thọ, làm mấy duyên?

Đáp: Nhân và Tăng thượng. Nhân là ba nhân, đó là nhân Câu hữu- Đồng loại-Dị thực. Tăng thượng, nói như trước.

Nhưng có sai biệt, đó là Sắc sở tạo thuộc về số hữu tình quá khứ cùng với Sắc sở tạo thuộc về số hữu tình quá khứ, làm Nhân và Tăng thượng. Nhân là ba nhân, đó là nhân Câu hữu-Đồng loại-Dị thực. Tăng thượng, nói như trước. Cùng với Sắc sở tạo thuộc số hữu tình vị lai, làm Nhân và Tăng thượng. Nhân là hai nhân, đó là nhân Đồng loại-Dị thực. Tăng thượng, nói như trước. Cùng với Sắc sở tạo không có chấp thọ thuộc về số hữu tình hiện tại, làm Nhân và Tăng thượng, Nhân là một

nhân, đó là nhân Đồng loại. Tăng thượng, nói như trước. Cùng với Sắc sở tạo không có chấp thọ khác, chỉ là một Tăng thượng.

Sắc sở tạo thuộc về số phi hữu tình quá khứ cùng với Sắc sở tạo thuộc về số phi hữu tình quá khứ-vị lai-hiện tại, làm Nhân và Tăng thượng. Nhân là một nhân, đó là nhân Đồng loại. Tăng thượng, nói như trước. Cùng với Sắc sở tạo không có chấp thọ khác, chỉ là một Tăng thượng.

Sắc sở tạo thuộc về số hữu tình vị lai cùng với Sắc sở tạo thuộc về số hữu tình vị lai, làm Nhân và Tăng thượng. Nhân là hai nhân, đó là nhân Câu hữu-Dị thực. Tăng thượng, nói như trước. Cùng với Sắc sở tạo không có chấp thọ khác, chỉ là một Tăng thượng.

Sắc sở tạo thuộc về số phi hữu tình vị lai cùng với tất cả Sắc sở tạo không có chấp thọ, chỉ là một Tăng thượng.

Sắc sở tạo không có chấp thọ thuộc về số hữu tình hiện tại cùng với Sắc sở tạo không có chấp thọ thuộc về số hữu tình hiện tại, làm Nhân và Tăng thượng. Nhân là một nhân, đó là nhân Câu hữu. Tăng thượng, nói như trước. Cùng với Sắc sở tạo thuộc về số hữu tình vị lai, làm Nhân và Tăng thượng. Nhân là hai nhân, đó là nhân Đồng loại-Dị thực. Tăng thượng, nói như trước. Cùng với Sắc sở tạo không có chấp thọ khác, chỉ là một Tăng thượng.

Sắc sở tạo thuộc về số phi hữu tình hiện tại cùng với Sắc sở tạo thuộc về số phi hữu tình vị lai, làm Nhân và Tăng thượng. Nhân là một nhân, đó là nhân Đồng loại. Tăng thượng, nói như trước. Cùng với Sắc sở tạo không có chấp thọ khác, chỉ là một Tăng thượng.

Hỏi: Sắc sở tạo không có chấp thọ cùng với Sắc sở tạo có chấp thọ, làm mấy duyên?

Đáp: Nhân và Tăng thượng. Nhân là hai nhân, đó là nhân Đồng loại-Dị thực. Tăng thượng, nói như trước.

Nhưng có sai biệt, đó là Sắc sở tạo thuộc số hữu tình quá khứ cùng với Sắc sở tạo có chấp thọ, làm Nhân và Tăng thượng. Nhân là hai nhân, đó là nhân Đồng loại-Dị thực. Tăng thượng, nói như trước. Sắc sở tạo không có chấp thọ khác cùng với Sắc sở tạo có chấp thọ, chỉ là một Tăng thượng.

